

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HNGĐ-ST.
Ngày: 24-5-2019.
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Bình.

Ông Nguyễn Công Ký.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quyết Tâm – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 452/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2019 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 02/5/2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1995.

Địa chỉ: số 853B tổ 7, ấp 2, xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

2. *Bị đơn:* Anh Phạm Quốc Th, sinh năm 1993.

HKTT: tổ 7, ấp 2, xã Th, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: Phân trại số 1, đội 11 Trại giam Đại Bình, địa chỉ: thôn 11, xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

(Chị H có mặt, anh Th có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15/10/2018, bản tự khai và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mỹ H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Phạm Quốc Th tự nguyện tìm hiểu, chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Th, huyện Vĩnh Cửu, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 61, quyển số 01/2014 ngày 05/7/2014.

Vợ chồng chị chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Th thường xuyên ăn nhậu, ghen tuông dẫn đến vợ chồng chị thường xuyên cãi nhau, đôi khi anh Th còn đánh đập chị. Mặc dù chị nhiều lần đã bỏ qua và nói chuyện với anh Th nhưng anh Th vẫn chứng nào tật nấy. Và hậu quả của việc uống rượu là ngày 30/8/2015, anh Th đã có hành vi dùng dao gây thương tích cho người khác và bị Tòa án xử 14 năm tù. Sau đó, anh Th lại tiếp tục bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử 01 năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” nên anh Th phải chấp hành hình phạt chung tới 15 năm tù. Hiện anh Th đang chấp hành án tại Phân trại số 1, đội 11 Trại giam Đại Bình, thôn 11, xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Nay chị thấy vợ chồng sống xa cách, không quan tâm chăm sóc nhau được, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Phạm Quốc Th.

Về con chung: vợ chồng anh chị có 01 con chung là Phạm Anh T, sinh ngày 24/5/2016. Hiện cháu T đang do chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu T và không yêu cầu anh Th phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con vì anh Th đang phải chấp hành án nên cũng không có điều kiện cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 19/03/2019, anh Phạm Quốc Th trình bày:

Về hôn nhân: Anh thừa nhận về thời gian, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn như chị Nguyễn Thị Mỹ H trình bày là đúng. Quá trình chung sống được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị H có tư tưởng tiến bộ mà bản thân anh thì không chấp nhận việc đó dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Do buồn chán việc gia đình nên anh thường xuyên đi nhậu dẫn đến hậu quả là anh phạm tội và đang phải chấp hành hình phạt tại Trại giam Đại Bình, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Nay chị H xin ly hôn thì anh đồng ý vì anh đang còn phải chấp hành án với thời gian còn dài.

Về nuôi con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung là Phạm Anh T, sinh ngày 24/5/2016. Hiện cháu T đang do chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị H có nguyện vọng nuôi cháu T và không yêu cầu anh phải cấp dưỡng thì anh cũng đồng ý. Anh chỉ đề nghị chị H cho cháu T lên thăm anh và về bên nội chơi để cháu T biết cha và bên nội.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do anh đang phải chấp hành án nên không có thời gian để đến Tòa giải quyết vụ án nên anh xin được vắng mặt tại các buổi làm việc, công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử của Tòa án.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã thụ lý và giải quyết vụ án trong thời hạn luật định. Xác định đúng tư cách đương sự.

- Về việc tuân theo quy định pháp luật của Thẩm phán chủ tọa phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về việc tuân thủ pháp luật của các đương sự: Các đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đúng quy định của pháp luật. Đối với anh Phạm Quốc Th đang chấp hành án và đã có đơn xin xét xử vắng mặt nên đề nghị xét xử vắng mặt anh Th.

- Về đường lối giải quyết vụ án:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như ý kiến đồng ý ly hôn của anh Th, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho chị Nguyễn Thị Mỹ H được ly hôn với anh Phạm Quốc Th.

Về nuôi con chung: vợ chồng chị H, anh Th có 01 con chung là Phạm Anh T, sinh ngày 24/5/2016, hiện đang do chị H trực tiếp chăm sóc, giáo dục, đồng thời anh Th cũng thống nhất giao con cho chị H nên đề nghị tiếp tục giao con cho chị H nuôi dưỡng và tạm thời anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự xác định không có và không yêu cầu giải quyết nên đề nghị không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Mỹ H khởi kiện yêu cầu được ly hôn, tranh chấp về nuôi con với anh Phạm Quốc Th, đồng thời anh Phạm Quốc Th có hộ khẩu thường trú tại tổ 7, ấp 2, xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ khoản 2 Điều 5, khoản 1 Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và các Điều 28, 35, 36 và 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

Bị đơn anh Phạm Quốc Th có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án căn cứ vào các Điều 207, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh Th.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ H và anh Phạm Quốc Th có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Vĩnh Cửu, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 61, quyền số 01/2014 ngày 05/7/2014, nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Xét nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng chị Nguyễn Thị Mỹ H và anh Phạm Quốc Th là do anh Th thường xuyên ăn nhậu, ghen tuông dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau, đôi khi anh Th còn có đánh đập chị H. Mặc dù giữa anh với chị đã nhiều lần nói chuyện với nhau nhưng vẫn không giải quyết được mâu thuẫn. Hậu quả của việc ăn nhậu của anh Th là anh đã vi phạm pháp luật và đang chấp hành án tại Phân trại số 1, đội 11 Trại giam Đại Bình, thôn 11, xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị được ly hôn với anh Phạm Quốc Th.

Tại biên bản lấy lời khai thì anh Phạm Quốc Th cũng thừa nhận mâu thuẫn vợ chồng là do chị H có tư tưởng tiến bộ nhưng không phù hợp với anh, dẫn đến anh buồn chán và thường xuyên đi nhậu. Tuy nhiên khi say xỉn anh đã thực hiện hành vi phạm tội và đang phải chấp hành án tại Trại giam Đại Bình, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Nay chị H xin ly hôn thì anh đồng ý vì anh đang còn phải chấp hành án với thời gian còn dài. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng anh Th, chị H đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, bản thân anh Th cũng đồng ý ly hôn nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H, giải quyết cho chị H được ly hôn với anh Th.

[3] Về nuôi con chung: Vợ chồng chị H, anh Th có 01 con chung là Phạm Anh T, sinh ngày 24/5/2016 hiện đang do chị H trực tiếp chăm sóc, giáo dục. Khi ly hôn chị H yêu cầu được nuôi dưỡng cháu T và không yêu cầu anh Th phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cũng được anh Th thống nhất. Do đó, cần tiếp tục giao cháu Phạm Anh T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và tạm thời anh Th không phải cấp nuôi con, là phù hợp với Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình.

Sau khi ly hôn, anh Th được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về chia tài sản, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ H phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện Vĩnh Cửu phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 36, Điều 39, Điều 207, Điều 227, Điều 228; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 5, khoản 1 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Áp dụng Điều 9, 10, 11, 12 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; Điều 56 và các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Điều 27, Tiểu mục 1.1 Mục 1 Phần II (Danh mục án phí) của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ H được ly hôn với anh Phạm Quốc Th.
2. Về nuôi con chung: Giao con chung tên Phạm Anh T, sinh ngày 24/5/2016 cho chị Nguyễn Thị Mỹ H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời anh Phạm Quốc Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Phạm Quốc Th được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

3. Về chia tài sản, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ H phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 004943 ngày 30/11/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Nguyễn Thị Mỹ H được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. Riêng anh Phạm Quốc Th vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự (02);
- Tòa án nhân dân tỉnh (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu (01);
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu (01);
- Ủy ban nhân dân xã Phương Trung, huyện Đồn Hùng, tỉnh Phú Thọ (01);
- Lưu hồ sơ, Văn phòng (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Anh Đức

